

Tipharmlor



Amlodipine 5mg

(dưới dạng Amlodipine besilat) 6,95mg

VIÊN NANG CỨNG

Chỉ định: Điều trị tăng huyết áp (ở người bệnh có những biến chứng chuyển hóa như đái tháo đường) và điều trị dự phòng ở người bệnh đau thắt ngực ổn định.

Chống chỉ định:

- Quá mẫn cảm với dihydropyridin.
- Không dùng cho những người suy tim chưa được điều trị ổn định.

Thận trọng: Với người giảm chức năng gan, hẹp động mạch chủ, suy tim sau nhồi máu cơ tim cấp.

Tương tác thuốc:

- Các thuốc gây mê làm tăng tác dụng chống tăng huyết áp của Amlodipine và có thể làm huyết áp giảm mạnh hơn.
- Lithi: Khi dùng cùng với Amlodipine, có thể gây độc thần kinh, buồn nôn, nôn, tiêu chảy.
- Thuốc chống viêm không steroid, đặc biệt là Indomethacin có thể làm giảm tác dụng chống tăng huyết áp của Amlodipine do ức chế tổng hợp prostaglan-din và/hoặc giữ natri và dịch.
- Các thuốc liên kết cao với protein (như dẫn chất Coumarin, Hydantoin...) phải dùng thận trọng với Amlodipine, vì Amlodipine cũng liên kết cao với protein nên nồng độ của các thuốc nói trên ở dạng tự do (không liên kết), có thể thay đổi trong huyết thanh.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không gây buồn ngủ nên dùng được cho người đang lái xe và vận hành máy móc.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- Thời kỳ mang thai: Amlodipine có nguy cơ làm giảm tưới máu nhau thai. Cần tránh dùng Amlodipine cho người mang thai, đặc biệt trong 3 tháng đầu thai kỳ.
- Thời kỳ cho con bú: Chưa có thông báo nào đánh giá sự tích lũy của Amlodipine trong sữa mẹ.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

- Thường gặp: Phù cổ chân, nhức đầu, chóng mặt, đỏ bừng mặt và có cảm giác nóng, mệt mỏi, suy nhược, đánh trống ngực, chuột rút, buồn nôn, đau bụng, khó tiêu, khó thở.
- Ít gặp: Hạ huyết áp quá mức, nhịp tim nhanh, đau ngực, ngoại ban, ngứa, đau cơ, đau khớp, rối loạn giấc ngủ.
- Hiếm gặp: Ngoại tâm thu, tăng sản lợi, nổi mề đay, tăng enzym gan (transaminase, phosphatase kiềm, lactat dehydrogenase), tăng glucose huyết, lú lẫn, hồng ban đa dạng.

Thông báo cho Bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Trình bày: Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng.
Hộp 03 vỉ x 10 viên nang cứng.
Hộp 01 chai x 100 viên nang cứng.

SĐK: VD - 22514 - 15

Cách dùng và liều lượng:

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của Bác sỹ.

- Để điều trị tăng huyết áp và đau thắt ngực, liều phải phù hợp cho từng người bệnh. Liều khởi đầu thông thường là 5 mg, 1 lần cho 24 giờ. Liều có thể tăng đến 10 mg cho 1 lần trong 1 ngày.
- Nếu tác dụng không hiệu quả sau 4 tuần điều trị có thể tăng liều. Không cần điều chỉnh liều khi phối hợp các thuốc lợi tiểu Thiazid.

Quá liều và xử trí:

- Quá liều Amlodipine ở người rất hiếm gặp.
- Nếu quá liều Amlodipine xảy ra, cần theo dõi tim mạch bằng điện tâm đồ và điều trị triệu chứng các tác dụng lên tim mạch cùng với rửa dạ dày và cho uống than hoạt. Điều chỉnh các chất điện giải nếu cần. Trường hợp nhịp tim chậm và block tim, phải tiêm Atropin vào tĩnh mạch. Tiêm nhỏ giọt tĩnh mạch dung dịch Calci gluconat; thêm Isoprenalin hoặc Adrenalin hoặc Dopamin.
- Với người bệnh giảm thể tích tuần hoàn cần truyền dung dịch Natri clorid 0,9%. Khi cần, phải đặt máy tạo nhịp tim.
- Trong trường hợp bị hạ huyết áp nghiêm trọng, phải tiêm tĩnh mạch dung dịch Natri clorid 0,9%, Adrenalin. Nếu không tác dụng thì dùng Isoprenalin phối hợp với Amrinon. Điều trị triệu chứng.

Các đặc tính dược lực học:

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

Các đặc tính dược động học:

- Khả dụng sinh học của Amlodipine khi uống khoảng 60 – 80% và không bị ảnh hưởng bởi thức ăn. Nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được sau khi uống liều khuyến cáo 6 đến 12 giờ. Nửa đời trong huyết tương từ 30 – 40 giờ. Nồng độ ổn định trong huyết tương đạt được 7 – 8 ngày sau khi uống thuốc mỗi ngày một lần. Thể tích phân bố xấp xỉ 21 lít/kg thể trọng và thuốc liên kết với protein – huyết tương cao (trên 98%). Độ thanh thải trong huyết tương tới mức bình thường vào khoảng 7 ml/phút/kg thể trọng do bài tiết chủ yếu thông qua chuyển hóa trong gan. Các chất chuyển hóa mất hoạt tính và bài tiết qua nước tiểu.

- Ở người suy gan, nửa đời của Amlodipine tăng, vì vậy có thể cần phải giảm liều hoặc kéo dài thời gian giữa các liều dùng.

Điều kiện bảo quản:

Để nơi khô, tránh ánh sáng. Nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Lời khuyến cáo:

Thuốc bán theo đơn. Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến Bác sỹ.
Không dùng thuốc khi đã quá hạn dùng ghi trên nhãn.